

Số:301/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn Cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 200/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thụy A, sinh năm 1983

Địa chỉ: 00 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1983

Địa chỉ: 00 Lê Văn Sỹ, Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn Thái B và bà Nguyễn Thụy A tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 01 năm 2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 00, quyển số 01/2008 của Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2021 hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thụy A và ông Nguyễn Thái B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thụy A và ông Nguyễn Thái B thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao 02 con chung chưa thành niên là trẻ Nguyễn Duy V sinh ngày 14 tháng 02 năm 2009 và trẻ Nguyễn Duy K sinh ngày 14 tháng 4 năm 2014 cho bà Nguyễn Thụy A trực tiếp giữ nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Thái B được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cơ quan tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung : Không yêu cầu giải quyết.

2.4 Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng bà Nguyễn Thụy A chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0032951 ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thụy A 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- UBND P.12, Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành